

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 521/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 12 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Đề án Phát triển kinh tế ban đêm tỉnh Kon Tum giai đoạn
2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1129/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Thủ
tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển kinh tế ban đêm ở Việt
Nam;*

*Căn cứ Công văn số 595-CV/TU ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Ban
Thường vụ Tỉnh ủy về việc chủ trương thực hiện Đề án Phát triển kinh tế ban
đêm trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2131/SKHĐT-TH
ngày 24 tháng 7 năm 2022 về việc đề nghị phê duyệt Đề án Phát triển kinh tế
ban đêm tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.*

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án Phát triển kinh tế
ban đêm tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (có Đề
án kèm theo), với các nội dung chủ yếu sau:**

1. Mục đích, yêu cầu

a) Mục đích

- Triển khai cụ thể Đề án phát triển kinh tế ban đêm ở Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ ban hành phù hợp với tiềm năng, điều kiện của tỉnh Kon Tum; xây dựng định hướng, thiết lập mục tiêu và giải pháp phát triển kinh tế ban đêm (KTBD) cho tỉnh Kon Tum trong giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Khai thác lợi thế tiềm năng để hình thành các mô hình, sản phẩm độc đáo, khác biệt vào ban đêm; góp phần làm tăng thời gian lưu trú, tăng chi tiêu của du khách; phát triển KTBD để hỗ trợ cho các hoạt động đang diễn ra trên địa bàn tỉnh, kể cả ban đêm và ban ngày.

b) Yêu cầu

- Bảo đảm mục tiêu phát triển KTBD phù hợp với kế hoạch phát triển KTXH của tỉnh, địa phương và các quy hoạch có liên quan; lựa chọn địa phương có tiềm năng phát triển KTBD để định hướng tập trung triển khai thực hiện trên cơ sở đánh giá, phân tích các tiềm năng và nội lực tác động đến thực trạng tình hình phát triển kinh tế trên địa bàn.

- Tạo được các căn cứ thực tiễn, khoa học cho việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển KTBD trong ngắn hạn, dài hạn và khai thác các cơ hội hợp tác đầu tư để thúc đẩy phát triển KTBD đạt hiệu quả cao, ổn định và bền vững với xu thế hội nhập.

- Giúp chính quyền các cấp, nhân dân và các nhà đầu tư nắm bắt rõ mục tiêu, yêu cầu phát triển KTBD trên địa bàn tỉnh, thu hút và khuyến khích mọi nguồn lực trong và ngoài tỉnh cho đầu tư, phát triển KTBD.

2. Quan điểm

- Việc phát triển KTBD của tỉnh Kon Tum phải phù hợp với Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; phù hợp với kế hoạch phát triển KTXH, quốc phòng, an ninh, quy hoạch ngành, lĩnh vực của

tỉnh, trong đó trọng tâm là phát triển du lịch, thương mại, dịch vụ.

- KTBD không phải là một bộ phận tách rời của nền kinh tế; các hoạt động kinh tế đã và đang diễn ra trên địa bàn tỉnh không chịu ảnh hưởng bởi nội dung của Đề án mà vẫn diễn ra theo quy luật cung - cầu của thị trường và theo đúng quy định pháp luật có liên quan. Cần gắn kết hài hòa, liền mạch giữa phát triển KTBD với các hoạt động kinh tế diễn ra ban ngày; đồng thời đảm bảo hài hòa với lợi ích của cộng đồng dân cư, thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng dân cư và doanh nghiệp, tăng cường chất lượng cuộc sống, đảm bảo trật tự an toàn xã hội cho tất cả người dân và du khách, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội; tạo việc làm và giảm tỷ lệ thất nghiệp trên địa bàn các địa phương triển khai thực hiện các mô hình phát triển KTBD.

- Phát triển KTBD nhằm thúc đẩy tiêu dùng và phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh, thông qua tập trung phát triển 04 lĩnh vực: (1) Dịch vụ văn hóa, vui chơi, giải trí (*các hoạt động văn hóa - nghệ thuật, nhà hát, âm nhạc, chương trình giải trí, lễ hội, sự kiện, thể dục thể thao,...*); (2) Dịch vụ ăn uống (*nhà hàng, quán bar, café...*); (3) Dịch vụ mua sắm (*các chợ, khu mua sắm, trung tâm thương mại,...*) và (4) Du lịch (*tham quan các địa điểm du lịch, di tích văn hóa, công trình kiến trúc,...*) tại các khu vực có tiềm năng về phát triển KTBD trên địa bàn tỉnh; trong đó trọng tâm là thành phố Kon Tum và thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông. Tùy thuộc vào định hướng, nhu cầu và khả năng phát triển, các địa phương (*bao gồm cả 10 huyện, thành phố*) chủ động nghiên cứu, xây dựng và thực hiện chương trình/kế hoạch cũng như các giải pháp thúc đẩy KTBD trên địa bàn theo thẩm quyền.

- Không khuyến khích phát triển hoạt động KTBD một cách đại trà mà phát triển có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương và quy định pháp luật có liên quan.

- Xây dựng phương án, lộ trình phát triển KTBD phù hợp với điều kiện thực tế trong từng giai đoạn; tận dụng tiềm năng, thế mạnh và các đặc trưng của

các địa phương để phát triển KTBD mang bản sắc riêng gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc. Đầu tư bài bản trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch phát triển đồng bộ, dài hạn, có lộ trình phát triển và nguồn lực thực thi phù hợp.

3. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát: Định hướng hình thành và đầu tư phát triển kinh tế ban đêm trên địa bàn có tiềm năng, thế mạnh để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ ngành du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, qua đó lan tỏa phát triển các ngành kinh tế khác; đẩy mạnh hơn tốc độ tăng trưởng và phát triển của ngành thương mại dịch vụ nói chung, góp phần tích cực vào quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, hướng đến nền kinh tế 24 giờ; nâng cao thu nhập và đời sống của người dân; đồng thời hạn chế những rủi ro, tác động tiêu cực đối với công tác bảo tồn các giá trị văn hóa, bảo vệ an ninh trật tự và tài nguyên môi trường.

b) Mục tiêu cụ thể

- Giai đoạn 2021-2025:

+ Tốc độ tăng trưởng khu vực dịch vụ bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt khoảng 10%/năm. Đến năm 2025, tỷ trọng của khu vực dịch vụ đạt 42-43% GRDP của tỉnh.

+ Đến năm 2025, toàn tỉnh có ít nhất 205 cơ sở lưu trú với 2.890 buồng lưu trú phục vụ khách qua đêm; trong đó phần đầu kêu gọi xây dựng và đưa vào vận hành ít nhất 05 khách sạn cao cấp hạng từ 4 đến 5 sao. Nâng tổng số ngày lưu trú trung bình của khách du lịch tại tỉnh từ 02 ngày trở lên.

+ Triển khai thí điểm các mô hình KTBD phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của từng địa phương; trong đó tập trung quy hoạch, triển khai các khu, điểm phát triển KTBD với phố đi bộ, chợ đêm, khu phố mua sắm - ẩm thực, dịch vụ vui chơi giải trí, mua sắm, trình diễn văn hóa - nghệ thuật về đêm tại thành phố Kon Tum và thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông.

- Giai đoạn 2026-2030:

+ Tốc độ tăng trưởng khu vực dịch vụ bình quân giai đoạn 2026-2030 đạt trên 10%, cao hơn tốc độ tăng trưởng chung của nền kinh tế. Đến năm 2030, tỷ trọng của khu vực dịch vụ chiếm khoảng 43-45% GRDP của tỉnh.

+ Đến năm 2030, toàn tỉnh có ít nhất 255 cơ sở lưu trú với 3.640 buồng lưu trú phục vụ khách qua đêm; trong đó phần đầu có ít nhất 09-10 khách sạn, khu nghỉ dưỡng đạt tiêu chuẩn hạng từ 4 đến 5 sao. Phần đầu nâng tổng số ngày lưu trú trung bình của khách du lịch tại tỉnh từ 2,5 ngày trở lên. Thu hút thành lập mới ít nhất 01 công ty chuyên kinh doanh dịch vụ lữ hành về đêm trên địa bàn tỉnh.

+ Triển khai chính thức các mô hình KTBD như phố đi bộ, chợ đêm, khu phố mua sắm - ẩm thực, dịch vụ vui chơi giải trí, mua sắm, trình diễn văn hóa - nghệ thuật về đêm; đồng thời bổ sung loại hình dịch vụ du lịch, thể dục thể thao tại các địa phương với trọng tâm là tại thành phố Kon Tum và thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông.

+ Hoàn thiện kết cấu hạ tầng đô thị tại các khu vực, địa điểm được quy hoạch phát triển KTBD như phố đi bộ, bãi đỗ xe, đèn chiếu sáng, cấp thoát nước,... Thu hút đầu tư các dịch vụ hỗ trợ, phục vụ phát triển KTBD như trung tâm thương mại; hệ thống cửa hàng tiện lợi 24/24 giờ; dịch vụ vận chuyển về đêm như xe buýt, xe điện, xe đạp, tàu thuyền...

- Giai đoạn 2031-2050:

+ Khu vực dịch vụ tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng cao hơn tốc độ tăng trưởng chung của nền kinh tế, chiếm tỷ trọng khoảng 47-50% GRDP của tỉnh.

+ Phần đầu thu hút đầu tư xây dựng các quần thể cơ sở lưu trú du lịch cao cấp tiêu chuẩn 5 sao; nâng tổng số ngày lưu trú trung bình của khách du lịch tại tỉnh từ 3 ngày trở lên.

+ Tiếp tục triển khai có hiệu quả các mô hình KTBD truyền thống. Đồng thời, tập trung thu hút đầu tư các mô hình KTBD hiện đại, phù hợp với xu

hướng phát triển như công viên vui chơi, giải trí quy mô lớn; nâng cấp và tổ chức các show diễn ban đêm, các lễ hội, sự kiện quy mô mang tầm khu vực; các khu vui chơi giải trí cao cấp, có thưởng;... Từng bước kéo dài thời gian hoạt động của một số loại hình dịch vụ đến 06 giờ sáng hôm sau tại các địa bàn trọng điểm phát triển KTBD, hướng đến nền kinh tế 24 giờ.

+ Đẩy mạnh triển khai áp dụng, phát triển các mô hình KTBD tại địa bàn các huyện, thành phố gắn với thế mạnh, nét đặc trưng và điều kiện thực tế để từng bước đưa KTBD trở thành ngành kinh tế quan trọng trong cơ cấu kinh tế của tỉnh.

4. Định hướng và giải pháp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động, nghiêm túc nghiên cứu, xem xét các định hướng và giải pháp của Đề án (*cụ thể tại Mục III Phần thứ hai và Mục I Phần thứ ba của Đề án kèm theo*) để triển khai thực hiện đảm bảo đồng bộ, linh hoạt và phù hợp với nhu cầu, thực tiễn phát triển của địa từng phương.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Đề án đảm bảo hiệu quả, đúng quy định (*cụ thể tại Phần thứ tư của Đề án kèm theo*). Định kỳ hằng năm báo cáo tình hình thực hiện Đề án gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Kế hoạch và Đầu tư*) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng Kế hoạch/Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Đề án tương ứng với từng giai đoạn cụ thể; trong đó đảm bảo phân công công việc cụ thể tương ứng với chức năng, nhiệm vụ của từng sở, ngành, địa phương và lộ trình triển khai phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển của Đề án.

- Là cơ quan đầu mối, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đơn vị triển khai thực hiện Đề án; định kỳ hằng năm (*trước ngày 10 tháng 12*)

hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Đề án để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Điều 3. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn